

dòng (dòng nước, dòng sông,...)

ròng (ròng rã, máy năm ròng,...)

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dẫn dò

-Gọi HS viết lại: trong vắt, dưới đáy.

-Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Tự sửa bài.

Bảng con.

Thử dạy Tiết: 7 ĐỘNG TÁC CHÂN TRÒ CHƠI: "KÉO CỬA LỪA XẺ"

A-Mục tiêu:




-Ôn 2 động tác vươn thở và tay. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.

-Học động tác chân. Yêu cầu thực hiện tương đối đúng.

-Ôn trò chơi: "Kéo cửa lừa xẻ". Tham gia chơi tự giác.

B-Địa điểm, phương tiện: Tranh, sân trường, còi.

C-Nội dung và phương pháp lên lớp:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
I-Phần mở đầu: -GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu bài học. -Chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên theo 1 hàng dọc 50-60 m. -Đi thường theo vòng tròn và hít thở sâu. -Trò chơi khởi động: Diệt các con vật có hại. -Kiểm tra bài cũ: Gọi 2 HS lên kiểm tra 2 động tác của bài thể dục đã học.	7 phút	<pre> x </pre>  
II-Phần cơ bản: -Ôn 2 động tác vươn thở và tay 2 lần. -GV vừa làm mẫu + hô. HS làm theo. -Động tác chân: 4-5 lần. -GV nêu động tác, làm mẫu và giải thích động tác. -GV hô - Hs làm. -Ôn 3 động tác: vươn thở, tay, chân: 2 lần. -Trò chơi: Kéo cửa lừa xẻ. -Nhắc lại cách chơi.	20 phút	<pre> x </pre>  Ôn theo tổ.
III-Phần kết thúc:	7 phút	
-Cuối người thả lỏng: 5-6 lần. -GV cùng HS hệ thống bài học - Nhận xét giờ		<pre> x x x x x x x x x x x x x x </pre>



học - Về nhà tập luyện lại 3 động tác đã học.		X X X X X X X X X X X X X X
---	--	--------------------------------

Thứ sáu ngày 28 tháng 9 năm 2006

Toán Tiết:20
28+5

A-Mục tiêu:

-Biết cách thực hiện phép cộng dạng: 28+5

B-Đồ dùng dạy học:

2 bó que tính và 13 que tính rời. Bảng cài.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ :

8	6
9	8
17	14

BT 4 /19 Nhận xét

Bảng con

Bảng lớp

II-Hoạt động 2:

1.Giới thiệu bài: Nêu trực tiếp đề bài → Ghi bảng

2.Giới thiệu phép cộng: 28+5:

GV gắn 2 bó que tính và 8 que lẻ lên bảng cài hỏi HS có bao nhiêu que?

28 que - HS lấy que

-GV gắn thêm 5 que nữa hỏi có mấy que?

5que - HS lấy que

-Như vậy 28 que thêm 5que nữa, hỏi có tất cả bao nhiêu que?

33 que

-GVHD ngoài cách đếm ra ta còn có thể gộp các que tính như sau: Lấy 2 que lẻ gộp với 8 que trong 28 que thành 1 bó. Như vậy được 3 bó và 3 que lẻ.

-GV ghi: 28 + 5 = 33.

HDHS đặt cột dọc:

28	Lấy 8 cộng 5 bằng 13 viết 3 nhớ 1
5	2 thêm 1 bằng 3 viết 3
33	

Nhiều HS nhắc lại

Lưu ý cho HS cách đặt tính.

2.Thực hành:

-BT1/22: HS tự tính.

28	18	68	38	28
3	4	5	6	7

Bảng con.

31 22 73 44 35 ...

BT 3/ 22: Gọi HS đọc đề

-Bài toán cho biết gì?
 -Bài toán hỏi gì?
 Tóm tắt: Giải

Bò : 18 con Số con trâu và bò có là
 Trâu : 7 con $18 + 7 = 25(\text{con})$
 Trâu và bò: ? con Đáp số: 25 con

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò:

-Trò chơi: Thi vẽ tranh đúng.BT4/22
 -Giao BTVN: BT2/44
 -Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Cá nhân
 HS trả lời

Làm vở.
 1 HS làm bảng
 Nhận xét.
 HS sửa bài vào vở

2 nhóm. Nhận xét

Tập làm văn Tiết: 4 CẢM ƠN, XIN LỖI.

A-Mục đích yêu cầu:

- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi phù hợp với tình huống giao tiếp.
- Biết nói 3, 4 câu về nội dung bức tranh trong đó có dùng lời cảm ơn hay xin lỗi thích hợp.
- Viết được những điều vừa nói thành đoạn văn.

B-Đồ dùng dạy học:

Tranh minh họa BT 3 trong SGK - Vở BT.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: Gọi HS làm lại BT 1 tiết TLV tuần 3. Gọi HS đọc danh sách 1 nhóm trong tổ mình. Nhận xét.

II-Hoạt động 2:

1-Giới thiệu bài: Trong tiết TLV hôm nay cô sẽ dạy các em nói lời cảm ơn, xin lỗi sao cho thành thực, lịch sự - Ghi.
 2-Hướng dẫn làm BT:

-BT 1: Gọi HS đọc yêu cầu của bài.
 Nhận xét.

+Mình cảm ơn bạn !

+Em xin cảm ơn cô!

-BT 2: Làm tương tự bài 1

+Xin lỗi! tớ sơ ý quá !

+Con xin lỗi mẹ, lần sau con không thế nữa !

-BT 3: Hướng dẫn HS viết 1 tranh khoảng 3 ,4 dòng nói về nội dung bức tranh.

+Tranh 1: Nhân ngày sinh nhật Tâm, mẹ tặng Tâm 1 con gấu bông rất đẹp. Tâm thích lắm, em lễ phép đưa 2 tay nhận món quà của mẹ và nói: "Con gấu đẹp quá! Con xin cảm ơn mẹ!".

Làm miệng.
 2 HS

Thảo luận nhóm.

Đại diện nhóm trả lời.

Làm vở.
 HS đọc. Nhận xét.

+Tranh 2: Cậu con trai làm vỡ lọ hoa trên bàn. Cậu khoanh tay xin lỗi mẹ. Cậu nói: "Con xin lỗi mẹ ạ!".

III-Hoạt động 3: Cùng cố-Dẫn dò

- Khi em làm những việc sai thì em phải làm gì?
- Khi bạn giúp đỡ em, cho em mượn bút thì em làm gì?
- Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Xin lỗi.
Cảm ơn.

**Thử dục
ĐỘNG TÁC LƯỜN.
TRÒ CHƠI: "KÉO CỬA LỬA XẺ".**

A-Mục tiêu:

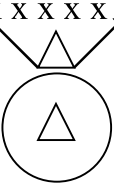
-Ôn 3 động tác vươn thở, tay và chân. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.

-Học động tác lườn. Yêu cầu thực hiện tương đối đúng.

-Tiếp tục trò chơi: "Kéo cửa lửa xẻ".

B-Địa điểm, phương tiện: Tranh, sân trường, còi.

C-Nội dung và phương pháp lên lớp:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
<p>I-Phần mở đầu:</p> <p>-GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu bài học.</p> <p>-Giậm chân theo nhịp.</p> <p>-Chạy nhẹ nhàng theo vòng tròn.</p>	7 phút	<p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> 
<p>II-Phần cơ bản:</p> <p>-Ôn 3 động tác vươn thở, tay và chân: 2 lần 2 x 8 nhịp.</p> <p>-Lần 1: GV hô, làm mẫu - HS làm theo.</p> <p>-Lần 2: Cán sự lớp điều khiển</p> <p>-Động tác lườn: 4-5 lần (Hình 34/44 SGK).</p> <p>-Ôn 4 động tác: vươn thở, tay, chân, lườn: 3 lần.</p> <p>-Cho làm theo từng tổ.</p> <p>-Trò chơi: Kéo cửa lửa xẻ.</p>	20 phút	<p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p>
<p>III-Phần kết thúc:</p>	8 phút	
<p>-Cuối người thả lỏng: 5-10 lần.</p> <p>-Nhảy thả lỏng: 6-10 lần.</p> <p>-Trò chơi hồi tĩnh.</p> <p>-GV cùng HS hệ thống bài học - Nhận xét giờ học - Về nhà tập luyện lại 4 động tác đã học.</p>		<p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p> <p>X X X X X X X</p>



SINH HOẠT LỚP TUẦN 4

I-Mục tiêu:

- HS nhận ra ưu khuyết điểm của tuần qua để phát huy ưu điểm và khắc phục khuyết điểm.
- HS có thói quen múa hát tập thể, dọn dĩa.
- Giáo dục tình đoàn kết.

II-Nội dung:

1-Nhận xét đánh giá hoạt động tuần 3:

a-Uu:

- Đa số các em lễ phép, biết vâng lời cô giáo.
- Đi học đều, ăn mặc đồng phục.
- Ra vào lớp có xếp hàng.
- Học tập có tiến bộ.

b-Khuyết:

- Thường xuyên bỏ quên đồ dùng học tập ở nhà (Duy, Trinh, My...).
- Còn nói chuyện, ít chú ý trong giờ học (Y, Đăng, Trâm,...).
- Học quá yếu (Duy, Vi, Tuấn, Quyên,...).
- Trình bày sách vở đa số chưa sạch sẽ.
- Còn nghịch phá bạn.
- Còn 1 vài em chưa học bài và chuẩn bị bài khi đến lớp.

2-Hoạt động trong lớp:

- Cho HS biết tên sao: "Sao chằm chỉ".
- Đọc 5 điều Bác Hồ dạy.

Cá nhân-Đồng
thanh.

3-Hoạt động ngoài trời:

- Cho HS đi theo vòng tròn và hát các bài hát tập thể: "Bốn phương trời", "Lớp chúng mình".
- Chơi trò chơi: "Mèo đuổi chuột", "Đi chợ".

Cả lớp thực hiện.

Cả lớp chơi.

4-Phương hướng tuần 5:

- Thường xuyên nhắc nhở các em hay bỏ quên đồ dùng học tập ở nhà.
- Hướng dẫn các em hạn chế khuyết điểm trên.

TUẦN 5:

Thứ hai ngày 01 tháng 10 năm 2007.

Tập đọc Tiết: 13, 14 CHIẾC BÚT MỰC.

A-Mục đích yêu cầu:

- Đọc trơn toàn bài, đọc đúng các từ ngữ: hồi hộp, nước nở,...
- Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, cụm từ.
- Biết đọc phân biệt lời kể chuyện với lời nhân vật.
- Hiểu nghĩa của các từ mới, hiểu nội dung bài.

B-Đồ dùng dạy học:

Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK.

C-Các hoạt động dạy học:

Tiết 1

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: "Trên chiếc bè".

Nhận xét - Ghi điểm.

II-Hoạt động 2:

1-Giới thiệu bài và chủ điểm:

-HS quan sát tranh minh họa chủ điểm, GV giới thiệu: Tuần 5 + 6 các em sẽ học các bài gắn với chủ điểm "Trường học".

Bài đọc "Chiếc bút mực" mở đầu chủ điểm.

Đề hiểu chuyện gì xảy ra trong lớp học và câu chuyện muốn nói với các em điều gì, chúng ta cùng đọc bài "Chiếc bút mực".

2-Luyện đọc:

-GV đọc mẫu.

-Gọi HS đọc từng câu.

-Hướng dẫn HS đọc đúng: Bút mực, buồn, nước nở, nước mắt, mượn, loay hoay...

-Gọi HS đọc từng đoạn.

→ giải nghĩa: hồi hộp, loay hoay, ngạc nhiên.

-Gọi HS đọc từng đoạn trong nhóm.

-Thi đọc giữa các nhóm.

-Lớp đọc cả bài.

Đọc - Trả lời câu hỏi.

Theo dõi.

Nói tiếp.

Nói tiếp.

Nói tiếp (HS yếu đọc nhiều).

Đoạn. Cá nhân.

Đồng thanh.

Tiết: 2

3-Hướng dẫn tìm hiểu bài:

-Những từ ngữ nào cho biết Mai mong được viết bút mực?

-Chuyện gì đã xảy ra với Lan?

-Vì sao Mai loay hoay mãi với cái hộp bút mực?

Thấy Lan được viết ...em viết bút chì.

Lan được viết ...nước nở.

Nửa muốn cho mượn, nửa lại

-Khi biết mình cũng được viết bút mực Mai nghĩ và nói ntn?

-Vì sao cô giáo khen Mai?

-Hướng dẫn HS đọc bài theo lối phân vai.

III-Hoạt động 3: Cùng cố-Dặn dò

-Câu chuyện này nói về điều gì?

-Em thích nhân vật nào trong truyện? Vì sao?

-Về nhà đọc lại bài, trả lời câu hỏi - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

tiếc.

Mai thấy
tiếc...bạn Lan
viết trước.

Vì Mai ngoan,
biết giúp đỡ bạn.
Mỗi nhóm 4 HS.

Bạn bè thương
yêu, giúp đỡ lẫn
nhau.

HS trả lời.

Toán Tiết: 21

$$38 + 25$$

A-Mục tiêu:

-Biết cách thực hiện phép cộng dạng $38 + 25$.

-Củng cố phép tính cộng đã học dạng $8 + 5$ và $28 + 5$.

B-Đồ dùng dạy học:

5 bó que tính + 13 que lẻ.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:

38

28

4

6

42

34

Bảng con.

-BT 3/20

-Nhận xét - Ghi điểm.

Bảng lớp.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: GV giới thiệu trực tiếp tên bài và ghi bảng.

2-Giới thiệu phép cộng $38 + 25$:

-GV nêu bài toán dẫn đến phép tính $38 + 25 = ?$

Thao tác trên que
tính.

-Hướng dẫn HS gộp 8 que ở 38 và 2 ở 5 que lẻ (25) bó lại thành 1 bó. Như vậy có tất cả là 6 bó và 3 que tính rời. Hỏi có tất cả bao nhiêu que tính?

Ghi: $38 + 25 = 63$

63

-Hướng dẫn HS đặt cột dọc:

38

25

63

$8 + 5 = 13$, viết 3 nhớ 1.

$3 + 2 = 5$ thêm 1 = 6, viết 6.

-BT 1/23: Hướng dẫn HS làm:

28	48	68	18	58	Bảng con. HS yếu làm bảng lớp. Giải vở.
45	36	13	59	27	
73	84	81	77	85	

-BT 3/23: Hướng dẫn HS quan sát hình vẽ
Số đề - xi - mét con kiến đi từ A → C:
 $18 + 25 = 43$ (dm)
ĐS: 43 dm.

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò
-Trò chơi: Thi điền dấu >, <, = nhanh-BT 4/23.
Nhận xét.
-Giao BTVN: BT 2/23
-Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

2 nhóm. Nhận
xét.

Đạo đức Tiết: 5 **GỌN GÀNG, NGĂN NẮP (tiếp theo).**

A-Mục tiêu:

- Ích lợi của việc sống gọn gàng, ngăn nắp.
- Biết phân biệt gọn gàng, ngăn nắp với chưa gọn gàng, ngăn nắp.
- HS biết giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi.
- Biết yêu mến hững người sống gọn gàng ngăn nắp.

B-Tài liệu và phương tiện:

Bộ tranh thảo luận nhóm hoạt động 2

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:

- Khi em được người khác giúp đỡ thì em phải làm gì?
- Em làm gì khi em làm phiền người khác?
- Biết nhận lỗi và sửa lỗi giúp em ntn?

Nhận xét.

HS trả lời.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: Để biết thế nào là gọn gàng, ngăn nắp và giữ gọn gàng, ngăn nắp để làm gì thì hôm nay cô sẽ dạy các em bài Gọn gàng, ngăn nắp - ghi bảng.

2-Hoạt động 1: Kể chuyện "Đồ dùng để ở đâu?".

- GV kể câu chuyện 2 lần và đặt câu hỏi:
- +Vì sao bạn Dương không tìm thấy cặp và sách?
- +Qua câu chuyện trên em rút ra điều gì?

HS nghe.
Để lộn xộn.
Không nên để
bừa.

* GV kết luận: Tính bừa bãi của bạn Dương khiến nhà cửa lộn xộn, làm bạn mất nhiều thời gian tìm kiếm sách vở, đồ dùng khi cần đến. Do đó các em nên rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp trong sinh hoạt.

3-Hoạt động 2: Thảo luận, nhận xét nội dung tranh.

-Chia nhóm:

4 nhóm.

+Nhận xét xem nơi học và sinh hoạt của các bạn trong mỗi tranh đã gọn gàng, ngăn nắp chưa? Vì sao?

*GV kết luận: Nơi học và sinh hoạt của các bạn trong tranh 1, 3 là gọn gàng, ngăn nắp. Tranh 2, 4 chưa ngăn nắp vì đồ dùng, sách vở để không đúng nơi quy định.

4-Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến.

GV nêu tình huống: Bố mẹ xếp cho Nga một góc học tập riêng nhưng mọi người trong gia đình thường để đồ dùng lên bàn học của Nga.

Theo em, Nga nên làm gì để giữ góc học tập luôn gọn gàng, ngăn nắp?

*GV kết luận: Nga nên bày tỏ ý kiến, yêu cầu mọi người trong gia đình để đồ dùng đúng nơi quy định.

III-Hoạt động 3: Cùng cố-Dẫn dò

-Có nên vứt sách, vở bừa bãi, lộn xộn không? Vì sao?

-Giao BTVN: 1, 3/89

-Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Thảo luận. Đại diện trình bày.

HS thảo luận. Trình bày ý kiến.

Thứ ba ngày 02 tháng 10 năm 2007

Toán Tiết: 22

LUYỆN TẬP

A-Mục tiêu:

-Củng cố và rèn luyện kỹ năng thực hiện phép cộng dạng $8 + 5$, $28 + 5$, $38 + 25$ (Cộng qua 10 có nhớ dạng viết).

-Củng cố giải toán có lời văn. Làm quen với loại toán "Trắc nghiệm".

B-Đồ dùng dạy học: BT.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:

68

38

13

38

80

76

Bảng con.

-BT 2/23.

Nhận xét - Ghi điểm.

Bảng lớp.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: GV giới thiệu trực tiếp tên bài và ghi bảng.

2-Luyện tập:

-BT 1/24: Hướng dẫn HS nhẩm:

$8 + 2 = 10$

$8 + 3 = 11$

$8 + 4 = 12$

$8 + 7 = 15$

$8 + 8 = 16$

$8 + 9 = 17$

Giải miệng.
HS yếu làm.

-BT 2/24: Yêu cầu HS đặt tính rồi tính:

Bảng con.

18	38	78	28	68
35	14	9	17	16
53	52	87	45	84

HS yếu làm bảng lớp.

-BT 3/24: Hướng dẫn HS giải bài toán theo tóm tắt:

Tóm tắt:

Tấm vải xanh: 48 dm.

Tấm vải đỏ: 35 dm.

Hai tấm: ? dm.

Giải:

Số đề-xi-mét cả hai tấm vải là:

$$48 + 35 = 83 \text{ (dm)}$$

ĐS: 83 dm.

Giải vở. HS đổi vở chấm. Sửa bài.

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò

-Giao BTVN: BT 4, 5/24.

-Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Chính tả (TC) Tiết: 9 CHIẾC BÚT MỰC

A-Mục đích yêu cầu:

-Chép lại chính xác đoạn tóm tắt nội dung bài: Chiếc bút mực.

-Viết được một số tiếng có âm giữa vần **ia/ya**. Làm đúng BT.

B-Đồ dùng dạy học: Chép sẵn nội dung đoạn chép-Vở BT.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ:

Cho HS viết: đỡ em, ăn giỗ, dòng sông, vần thơ.

Bảng con. Nhận xét.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: GV giới thiệu trực tiếp tên bài và ghi bảng.

2-Hướng dẫn tập chép:

-GV treo đoạn viết.

-Hướng dẫn HS luyện viết từ khó: bút mực, lớp, quên, lấy, mượn,...

2 HS đọc.
HS viết bảng con.

-GV yêu cầu HS nhìn đoạn viết để viết vào vở.

-GV đọc lại.

-Yêu cầu HS nhìn vào SGK dò lỗi.

-Chấm 5-7 bài.

HS viết vào vở.
HS dò.
Đổi vở dò lỗi.

3-Hướng dẫn làm bài tập:

-BT 1/18: Gọi HS đọc yêu cầu bài.

Hướng dẫn HS làm bài.

Cá nhân.
Bảng con - Nhận xét.

-BT 2b/18: Gọi HS đọc đề.

Hướng dẫn HS làm bài.

b) xẻng, đèn, thẹn, khen.

Cá nhân.
Làm vở-Đọc bài làm + cả lớp.
Nhận xét.

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò

-Cho HS viết lại: quên, mượn.

-Về nhà xem lại bài - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

Bảng lớp.

Kể chuyện Tiết: 5 CHIẾC BÚT MỰC

A-Mục tiêu:

-Dựa vào trí nhớ, tranh minh họa, kể lại được từng đoạn câu chuyện: Chiếc bút mực.

-Biết kể chuyện tự nhiên.

-Tập trung theo dõi bạn kể chuyện, kể tiếp được lời bạn.

B-Đồ dùng dạy học: Tranh minh họa trong SGK.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: Bím tóc đuôi sam.

Nhận xét.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: GV giới thiệu trực tiếp tên bài và ghi bảng.

2-Hướng dẫn HS kể chuyện:

-GV yêu cầu HS nhìn vào từng tranh trong SGK phân biệt các nhân vật.

-Nói tóm tắt nội dung tranh:

Ví dụ:

+Tranh 1: Cô giáo gọi Lan lên bàn cô lấy mực.

+Tranh 2: Lan khóc vì quên bút ở nhà.

+Tranh 3: Mai đưa bút mình cho Lan mượn.

+Tranh 4: Cô giáo cho mai viết bút mực. Cô đưa bút của mình cho Mai mượn.

-Gọi HS kể từng đoạn câu chuyện. Nhận xét.

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò

-Cả lớp bình chọn cá nhân kể chuyện hay nhất.

-Nhắc nhở HS noi gương bạn Mai.

-Về nhà kể lại câu chuyện - Chuẩn bị bài sau - Nhận xét.

2 HS kể.

Quan sát.

HS nói.

Trong nhóm.

Thủ công Tiết: 5**GẤP MÁY BAY ĐUÔI RÒI (Tiết 1)****A-Mục tiêu:**

-HS biết cách gấp máy bay đuôi rời, gấp được máy bay đuôi rời.

B-Chuẩn bị:

Mẫu máy bay đuôi rời, quy trình gấp máy bay đuôi rời, giấy thủ công.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: Nhắc lại cách gấp máy bay phản lực.

II-Hoạt động 2: Bài mới.

1-Giới thiệu bài: GV giới thiệu trực tiếp tên bài và ghi bảng.

2-GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:

-GV đưa ra máy bay mẫu.

01 HS. Cả lớp nhận xét.

Quan sát.

Hướng dẫn HS nhận xét về hình dáng: đầu, cánh, thân, đuôi máy bay.

GV mở dần phần đầu, cánh máy bay mẫu cho đến khi trở lại dạng ban đầu là tờ giấy hình vuông cho HS quan sát.

Đầu máy bay gấp giấy hình gì?

GV tiếp tục mở thân và đuôi máy bay.

Muốn gấp máy bay đuôi rời phải chuẩn bị tờ giấy hình chữ nhật, sau đó gấp, cắt thành 2 phần: phần hình vuông để gấp đầu và cánh máy bay, phần hình chữ nhật còn lại để gấp thân và đuôi máy bay.

3-GV hướng dẫn mẫu:

-GV treo quy trình gấp máy bay đuôi rời:

+Bước 1: Cắt tờ giấy hình chữ nhật thành 1 hình vuông và 1 hình chữ nhật.

Gấp chéo tờ giấy hình chữ nhật theo đường dấu gấp sao cho cạnh ngắn trùng với cạnh dài được hình 1b.

Gấp tiếp theo đường dấu gấp ở hình 1b sau đó mở đường dấu gấp ra và cắt theo đường nếp gấp để được 1 hình vuông và 1 hình chữ nhật (hình 2).

+Bước 2: Gấp đầu và cánh máy bay.

Gấp đôi tờ giấy hình vuông theo đường chéo được hình tam giác (hình 3a). Gấp đôi tiếp theo đường dấu gấp ở hình 3a để mở ra lấy đường dấu giữa rồi mở ra được hình 3b.

Gấp theo dấu gấp ở hình 3b sao cho đỉnh B trùng với đỉnh A (hình 4).

Lật mặt sau gấp như mặt trước sao cho đỉnh C trùng với đỉnh A (hình 5).

Lồng 2 ngón tay cái vào lòng của hình vuông mới gấp kéo sang 2 bên được hình 6.

Gấp 2 nửa cạnh đáy hình 6 vào đường dấu giữa được hình 7.

Gấp theo các đường gấp vào đường dấu giữa như hình 8a và 8b.

Dùng ngón trỏ và ngón cái cầm vào lần lượt 2 góc hình vuông ở 2 bên ép vào theo nếp gấp (hình 9a) được mũi máy bay như hình 9b.

Gấp theo đường dấu gấp ở hình 9b về phía sau được đầu và cánh máy bay (hình 10).

+Bước 3: Làm thân và đuôi máy bay

Dùng phần giấy còn lại của hình chữ nhật để làm thân và đuôi máy bay.

Gấp đôi tờ giấy hình chữ nhật theo chiều dài, gấp đôi lần nữa để lấy dấu, mở tờ giấy ra và vẽ theo đường dấu gấp như hình 11a được hình thân máy bay.

Tiếp tục gấp đôi 2 lần tờ giấy hình chữ nhật theo chiều rộng. Mở tờ giấy ra đánh dấu khoảng 1/4 chiều dài để làm đuôi

Hình vuông.
Quan sát.

Quan sát.
Quan sát.

Quan sát.

Quan sát.

máy bay. Gạch chéo các phần thừa (hình 11b).
Dùng kéo cắt bỏ phần gạch chéo được hình 12.
+Bước 4: Lắp máy bay hoàn chỉnh và sử dụng.
Mở phần đầu và cánh máy bay ra như hình 9b cho thân máy bay vào trong như hình 13. Gấp trở lại như cũ được máy bay hoàn chỉnh như hình 14. Gấp đôi máy bay theo chiều dài được hình 15a, bẻ đuôi máy bay ngang sang 2 bên, sau đó cắm vào chỗ giáp giữa thân với cánh máy bay như hình 15b và phóng chếch lên không trung.

-Tổ chức cho HS cả lớp gấp trên giấy nháp.

III-Hoạt động 3: Củng cố-Dặn dò

-Gọi HS nêu lại các bước gấp máy bay đuôi rời.

-Về nhà tập gấp trên giấy nháp - Chuẩn bị giấy màu, kéo, hồ - Nhận xét.

Thực hành.

HS nhắc lại.

Thứ tư ngày 03 tháng 10 năm 2007.

Tập đọc Tiết: 15 MỤC LỤC SÁCH

A-Mục đích yêu cầu:

-Biết đọc đúng giọng 1 văn bản có tính chất liệt kê, biết ngắt và chuyển giọng khi đọc tên tác giả, tên truyện trong mục lục.

-Nắm được nghĩa các từ ngữ mới: Mục lục, tuyển tập, tác phẩm, tác giả, hương đồng cỏ nội, vương quốc.

-Bước đầu biết dùng mục lục sách để tra.

B-Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ viết 1, 2 dòng trong mục lục để hướng dẫn HS luyện đọc.

C-Các hoạt động dạy học:

I-Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ: "Chiếc bút mực.

Nhận xét - Ghi điểm.

II-Hoạt động 2:

1-Giới thiệu bài: Phía sau hoặc trước quyển sách nào cũng có phần mục lục. Nó dùng để làm gì? Chúng ta cùng học bài mục lục sách để biết được điều đó.

2-Luyện đọc:

-GV đọc mẫu.

-GV treo bảng phụ và hướng dẫn HS đọc 1, 2 dòng trong mục lục theo thứ tự từ trái sang phải.

-Hướng dẫn HS luyện đọc đúng: quả cọ, Quang Dũng, Phùng Quán, vương quốc,...

-Đọc từng mục theo nhóm.

-Thi đọc giữa các nhóm.

3-Hướng dẫn tìm hiểu bài:

-Tuyển tập này có những truyện nào?

2 HS đọc - Trả lời câu hỏi.

HS theo dõi.
Nói tiếp.

Nói tiếp (Cho HS yếu đọc nhiều).
Từng mục (bài).

Người học trò cũ,